

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 20/2018/QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 08 tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16 tháng 9 năm 2009;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 122/2010/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2006;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 42/TTr-KHCN ngày 17 tháng 7 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang ban hành kèm theo Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 29 tháng 4 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Cấp, cấp đổi và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

1. Điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Tổ chức, cá nhân được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý khi đáp ứng đủ các điều kiện sau:

a) Được thành lập hợp pháp và hoạt động theo quy định của pháp luật. Tổ chức, cá nhân phải tham gia vào quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý.

b) Sản phẩm đáp ứng các điều kiện bảo hộ được quy định tại Điều 79 Luật Sở hữu trí tuệ.

2. Hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý gồm:

a) Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Quyết định này.

Riêng đối với các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh sản phẩm nhưng không phải là thành viên của tổ chức tập thể đăng ký sử dụng chỉ dẫn địa lý, cần có xác nhận của Chủ tịch UBND cấp xã về việc sản phẩm được sản xuất thuộc khu vực địa lý mang chỉ dẫn địa lý; trường hợp là cá nhân thì Chủ tịch UBND cấp xã phải xác nhận người đó không thuộc đối tượng quy định tại điểm f khoản 1 Điều 7 Quy định này.

b) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc các tài liệu chứng minh tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp. Đối với cá nhân kèm theo bản sao chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.

c) Cam kết sản xuất sản phẩm theo quy trình bắt buộc và chất lượng sản phẩm đảm bảo các điều kiện đã được bảo hộ.

d) Quy chế quản lý nội bộ chỉ dẫn địa lý, danh sách kèm theo chữ ký của các thành viên tổ chức tập thể.

đ) Mẫu bao bì, nhãn hiệu sản phẩm.

e) Nếu là tổ chức, cá nhân chỉ hoạt động kinh doanh, không tổ chức sản xuất thì trong hồ sơ phải có hợp đồng liên kết hoặc hợp đồng thu mua sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý của các tổ chức, cá nhân sản xuất đã được cấp quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý đó.

3. Cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

a) Trường hợp cấp đổi: Do có sai sót khi cấp, thay đổi thông tin hoặc bị hư hại.

b) Trường hợp cấp lại: Do tổ chức, cá nhân bị mất Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

4. Hồ sơ đề nghị cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, gồm:

a) Đơn đề nghị cấp đổi, hoặc cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Quyết định này.

b) Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (trừ trường hợp cấp lại do bị mất).

5. Trình tự, thủ tục cấp, cấp đổi và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

a) Hồ sơ đề nghị cấp, cấp đổi và cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý được lập thành 02 bộ, 01 bộ gửi về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Khoa học và Công nghệ tại Trung tâm hành chính công của tỉnh, 01 bộ lưu tại đơn vị để phục vụ cho công tác kiểm tra, kiểm soát.

b) Trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện thẩm định và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý theo Mẫu số 3 ban hành kèm theo Quyết định này.

c) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện thẩm định và cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

d) Trường hợp từ chối cấp, cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý, Sở Khoa học và Công nghệ phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do từ chối trong thời hạn quy định tại điểm b, điểm c khoản này”.

2. Bổ sung khoản 8 Điều 11 như sau:

“8. Chế độ thông tin báo cáo

Các cơ quan, tổ chức quy định tại các khoản 2, 3, 4, 6 Điều này gửi báo cáo định kỳ (báo cáo đột xuất khi có yêu cầu) tình hình thực hiện quản lý chỉ dẫn địa lý các sản phẩm có liên quan thuộc tỉnh về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/11 hàng năm để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh”.

3. Thay đổi cụm từ “quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý” thành cụm từ “Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý” tại điểm c khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 7; điểm c, e khoản 1, điểm a khoản 7 Điều 11; cụm từ “trao quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý” thành cụm từ “cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý” tại tiêu đề Điều 7, điểm a khoản 1, điểm a, đ khoản 2 Điều 7; tiêu đề Điều 8; khoản 7 Điều 11 và từ “trao” thành từ “cấp” tại điểm đ khoản 2 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 11.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 20 tháng 8 năm 2018.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Các Sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh; UBND huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Văn Thái

Mẫu số 1

*(Ban hành kèm theo Quyết định 20/2018/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.....tháng.....năm.....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Kính gửi:

- Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang;
- Hội (Hiệp Hội).

1. Tên tổ chức, cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

2. Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số CMND..... người
đại diện:..... Chức vụ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....E-mail:.....

3. Sau khi nghiên cứu các quy định về quản lý và sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang, liên hệ với điều kiện cụ thể của tổ chức, cá nhân, chúng tôi xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý với các thông tin sau:

3.1. Thông tin chung về sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý:

.....
.....

4. Chúng tôi cam kết: Chỉ sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang cho sản phẩm đạt yêu cầu vệ sinh, an toàn thực phẩm và tiêu chuẩn đặc thù, chất lượng sản phẩm mang chỉ dẫn địa lý. Cam kết thực hiện tên gọi, xuất xứ hàng hóa mang chỉ dẫn địa lý, thực hiện các quy chế, quy định, các hướng dẫn về quản lý, sử dụng chỉ dẫn địa lý.

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ thẩm định, đánh giá điều kiện sử dụng và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang dùng cho sản phẩm, cho tôi/ đơn vị chúng tôi.

Xác nhận của UBND cấp xã...
*(ký tên, đóng dấu)***Đại diện của tổ chức/cá nhân**
(ký tên, đóng dấu nếu có)

Mẫu số 2

*(Ban hành kèm theo Quyết định 20/2018/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh)***CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**ĐƠN ĐỀ NGHỊ****cấp đổi, cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý**

Kính gửi: Sở Khoa học và Công nghệ Bắc Giang

1. Tên tổ chức, cá nhân:.....
2. Địa chỉ:.....
3. Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số CMND.....
4. Đại diện là:..... Chức vụ:.....
5. Điện thoại:..... Fax:..... E-mail:.....

Đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ xem xét: Cấp đổi ; Cấp lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý.

Lý do yêu cầu cấp đổi/ cấp lại:.....

.....

.....

Trường hợp yêu cầu cấp đổi, cấp lại có sửa đổi/bổ sung: *(ghi rõ yêu cầu cần sửa đổi/ bổ sung)*

Thông tin yêu cầu sửa đổi/bổ sung trong giấy chứng nhận là:.....

.....

.....

6. Hồ sơ kèm theo gồm: (đánh dấu “X” vào ô thích hợp):

Bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý (trừ trường hợp cấp lại do mất Giấy chứng nhận đã cấp);

Tôi cam đoan những lời khai trên là trung thực, đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày..... tháng..... năm.....

Chữ ký, họ tên chủ đơn

(ghi rõ chức vụ và đóng dấu nếu có)

Mẫu số 3

(Ban hành kèm theo Quyết định 20/2018/QĐ-UBND
ngày 08 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh)

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số...../CN-KHCN

Bắc Giang, ngày tháng năm

GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG CHỈ DẪN ĐỊA LÝ

GIÁM ĐỐC
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Luật Sở hữu trí tuệ ngày 29/11/2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 16/9/2009;

Căn cứ Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp; Nghị định số 122/NĐ-CP ngày 31/12/2010 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 103/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006;

Căn cứ Quyết định số 46/2010/QĐ-UBND ngày 29/4/2010 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang; Quyết định số: /2018/QĐ-UBND, ngày tháng năm 2018 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về quản lý chỉ dẫn địa lý thuộc tỉnh Bắc Giang;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý số...ngày...tháng...năm... của.....

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý Chuyên ngành,

CHỨNG NHẬN:

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Địa chỉ:.....

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc số CMND.....

Được quyền sử dụng chỉ dẫn địa lý

Tên chỉ dẫn địa lý:.....

Sản phẩm:.....

Chủng loại:.....

Khu vực địa lý sản xuất sản phẩm:.....

Nơi nhận:

- Đơn vị đề nghị cấp giấy chứng nhận;
- Lưu: VT,....

Bản điện tử:

- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở.

GIÁM ĐỐC